TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **225**/2023/HS-ST
Ngày: 03/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà:* Ông **Nguyễn Lâm Bình**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Hữu Đệ**

Bà **Nguyễn Thị Mai**

- *Thư ký phiên toà:* Ông **Nguyễn Đăng Hùng-** Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đông Anh.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên tòa:* Bà **Trịnh Thị Oanh-** Kiểm sát viên

Ngày 03/11/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 214/2023/TLST-HS ngày 17/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 215/2023/QĐXXST-HS ngày 19/10/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý Hải Q**, sinh năm 1994; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn KP, xã MT, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: **Tày**; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Lý Văn H và bà Hoàng Thị L; Theo danh chỉ bản số 564 của Công an huyện Đông Anh lập ngày 13/7/2023 xác định: Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày **08/7/2023**. Có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo Q**: Bà **Vũ Ánh T**, sinh năm 1989- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hà Nội. Có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án**: Anh Vi Anh T, sinh ngày 11/5/2005. Địa chỉ: Thôn KP, xã MT, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau: Hồi 12 giờ 00 phút ngày 08/7/2023, tổ công tác Công an xã DT- Công an huyện Đông Anh làm nhiệm vụ tại khu vực thôn DT, xã DT, huyện Đông Anh, Hà Nội kiểm tra, khám người theo thủ tục hành chính đối với Lý Hải Q, phát hiện tại lòng bàn tay trái 01 túi nilon màu trắng kích thước 10x10 cm, bên trong có 19 gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng và 01 túi nilon màu trắng kích thước 4x6 cm chứa các mảnh viên nén màu hồng đều nghi là ma túy, số tiền 280.000 đồng. Ngoài ra, lực lượng chức năng còn tạm giữ của Lý Hải Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, kèm sim số thuê bao 0395001162 và số tiền 2.000.000 đồng. Khám phương tiện đối với chiếc xe máy biển

kiểm soát: 21T6–1399 do Q điều khiển, lực lượng chức năng không phát hiện thu giữ gì.

Tại kết luận giám định số 4715 ngày 15/7/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an TP. Hà Nội kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 19 gói giấy màu trắng có tổng khối lượng: 1,148 gam đều là ma túy loại Heroin.

- Các mảnh viên nén màu hồng bên trong 01 túi nilon có khối lượng: 0,109 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra đã xác định: Trưa ngày 07/7/2023, trong quá trình đi mua ma túy Heroine để sử dụng, Lý Hải Q gặp và quen 01 nam giới (Không biết họ tên, địa chỉ nhưng có trao đổi số điện thoại với nhau), Q lưu số điện thoại tên P. Trưa ngày 08/7/2023, P gọi điện thoại cho Q đặt vấn đề mua 02 gói ma túy Heroine với giá 700.000 đồng/01 gói và 01 viên ma túy ngựa, đồng thời bảo Q mang ma túy đến khu vực thôn DT, xã DT, huyện Đông Anh, Hà Nội để giao ma tuý. Q đồng ý và báo giá bán ma túy là 1.500.000 đồng, thêm 100.000 đồng tiền công, P đồng ý. Để có ma túy bán, Q đến gặp và mua của một người đàn ông (Không biết tên, địa chỉ) đứng ở đường chùa D 02 gói Heroine với giá 500.000 đồng/01 gói. Sau khi bán ma túy cho Q, người đàn ông này cho Q thêm 01 túi nilon bên trong có chứa các mảnh viên nén ma túy ngựa. Mua được ma túy, Q chia số ma túy heroin ra thành 20 gói nhỏ, mục đích để vừa sử dụng và bán lại cho khách có nhu cầu. Q đã sử dụng hết 01 gói Heroine, số ma túy còn lại Q mang theo đến điểm hẹn giao ma tuý cho P. Đến điểm hẹn, khi P đưa số tiền 280.000 đồng cho Q thì bị Tổ công tác Công an xã DT- Công an huyện Đông Anh kiểm tra, phát hiện. Thấy vậy, P phóng xe bỏ chạy.

Tại cơ quan điều tra, Lý Hải Q khai phù hợp với tài liệu điều tra thu thập được. Ngoài ra, Q khai trước đó vào trưa ngày 07/7/2023, Q đã gặp P khi đi mua ma túy Heroine để sử dụng. Đến chiều cùng ngày, P gọi điện cho Q đặt mua 01 gói ma túy Heroine với giá 700.000 đồng. Q đồng ý, hẹn gặp tại khu vực Phường ĐB, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Sau đó, Q đến gặp và mua của một người phụ nữ (Không biết tên, địa chỉ) đứng ở đường chùa D 01 gói ma túy Heroine với giá 500.000 đồng. Q lấy một ít ra sử dụng, số ma túy còn lại bán cho P được 700.000 đồng. Tuy nhiên, Q không nhớ được vị trí giao ma túy, không biết P đang ở địa chỉ cụ thể nào nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để dẫn giải Q đi xác định địa điểm Q đã bán ma túy. Ngoài lời khai của Q, không có tài liệu nào khác nên không có căn cứ xác định Q phạm tội nhiều lần.

Đối với chiếc xe máy BKS: 21T6-1399, qua xác minh xác định chủ sở hữu là anh Vi Anh T. Trước thời điểm xảy ra sự việc, anh T cho Q mượn xe, việc Q sử dụng xe máy vào việc mua bán ma tuý anh T không biết. Do đó, ngày 02/10/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe máy trên cho anh T.

Đối với đối tượng tên "P" cùng người đàn ông và người phụ nữ đã bán ma túy cho Q do không xác định được nhân thân nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ làm rõ và xử lý.

Đối với các vật chứng của vụ án gồm:

- 01 phong bì niêm phong bên trong chứa 1,1 gam ma túy loại Heroine và 0,093 gam ma túy loại Methamphetamine (Còn lại sau giám định);

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, kèm sim số thuê bao 0395001162;

- Số tiền 2.280.000 đồng (Gồm 280.000 đồng là tiền nhận của đối tượng tên "P", 2.000.000 đồng là tiền cá nhân của Q);

Là vật chứng trong vụ án, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đông Anh giải quyết theo thẩm quyền.

Cáo trạng số 200/CT-VKSĐA ngày 09/10/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh quyết định truy tố bị cáo Lý Hải Q về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Lý Hải Q khai nhận tội và thừa nhận toàn bộ hành vi bán ma túy cho đối tượng tên "P" vào ngày 08/7/2023. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo ăn năn, hối cải và mong nhận được sự khoan hồng để bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành người tốt cho xã hội.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, xác định việc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Xử phạt: Lý Hải Q từ 36 tháng đến 42 tháng tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong chứa 1,1 gam ma túy loại Heroine và 0,093 gam ma túy loại Methamphetamine (Còn lại sau giám định); sim số thuê bao 0395001162 do là vật Nhà nước cấm lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng;

+ Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và số tiền 2.280.000 đồng do liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

* Người bào chữa cho bị cáo Lý Hải Q trình bày bản luận cứ, xác định: Nhất trí về hành vi và tội danh của bị cáo Lý Hải Q như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo có nhân thân tốt, là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế, bản thân là người nghiện ma túy; Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ, cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo sớm tái hòa nhập với cộng đồng, xã hội. Ngoài ra, đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[**1**] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[**2**] Về hành vi và tội danh của bị cáo và các đối tượng liên quan:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, Kết luận giám định, các tài liệu, chứng cứ khác tại cơ quan điều tra, kết quả tranh tụng công khai tại phiên toà. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ ngày 08/7/2023, tại khu vực thôn DT, xã DT, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội, bị cáo Lý Hải Q có hành vi bán 1,148 gam ma tuý loại Heroine và 0,109 gam ma tuý loại Methamphetamine cho đối tượng tên "P" với giá 1.600.000 đồng thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì không chỉ xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma tuý mà còn làm phát sinh các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm và là nguyên nhân của một số các tệ nạn xã hội cùng tội phạm khác. Có thể nói ma túy là tệ nạn của các loại tệ nạn. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, nhận thức được mối quan hệ nhân quả giữa hành vi của mình gây ra và hậu quả, song do thiếu tu dưỡng, tham lam, ý thức coi thường pháp luật nên vẫn cố tình thực hiện. Do đó, hành vi của bị cáo phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Nội dung điều luật như sau:

Điều 251:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm";

Việc đưa bị cáo ra xét xử và có mức hình phạt thỏa đáng, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật trước mọi hành vi phạm tội là cần thiết.

Đối với hành vi bị cáo Q khai vào trưa ngày 07/7/2023, Q bán 700.000 đồng ma túy cho "P" , tuy nhiên, Q không nhớ được vị trí giao ma túy nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để dẫn giải Q đi xác định địa điểm. Ngoài lời khai của Q, không có tài liệu nào khác nên không có cơ sở xác định Q phạm tội nhiều lần là có căn cứ.

Đối với đối tượng tên "P" cùng người đàn ông và người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo Q do không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ làm rõ và xử lý là đúng quy định.

[**3**] Về nhân thân và tiền án, tiền sự của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[**4**] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; Là người dân tộc thiểu số nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[**5**] Về hình phạt chính:

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để từ đó có hình phạt tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội, cụ thể: Bị cáo phạm loại tội nghiêm trọng, Ma túy đang là một vấn nạn mà Đảng, Nhà nước và toàn xã hội hết sức lên án, ra sức kiềm chế, ngăn chặn nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian hợp lý mới có tác dụng răn đe, giáo dục, đồng thời đấu tranh, tuyên truyền và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cũng cần đánh giá số lượng ma túy bị thu giữ có mức độ, là

người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế, mục đích phạm tội đơn giản, một phần xuất phát là người sử dụng ma túy, có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội và có các tình tiết giảm nhẹ như đã phân tích ở trên. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[**6**] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo phạm tội với mục đích thu lời bất chính nên cần áp dụng Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự để tịch thu một phần tài sản là số tiền 2.000.000 đồng tạm giữ của bị cáo.

[**7**] Về vật chứng vụ án: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong chứa 1,1 gam ma túy loại Heroine và 0,093 gam ma túy loại Methamphetamine (Còn lại sau giám định); sim số thuê bao 0395001162 do là vật Nhà nước cấm lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng;

- Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và số tiền 280.000 đồng do liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[**8**] Quan điểm của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên toà về tội danh, áp dụng hình phạt chính đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo về cơ bản có căn cứ và được Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận một phần.

[**9**] Về án phí: Bị cáo thuộc đối tượng được miễn án phí nên không phải chịu án phí.

[**10**] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. **Về tội danh**: Tuyên bố bị cáo Lý Hải Q phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

2. **Về hình phạt chính**: *Căn cứ Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;* Xử phạt:

Lý Hải Q: **36** (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày **08/7/2023**.

2. **Về hình phạt bổ sung**: *Căn cứ Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự;*

Tịch thu một phần tài sản là số tiền 2.000.000 (Hai triệu) đồng tạm giữ của bị cáo Lý Hải Q để sung vào Ngân sách Nhà nước.

3. **Về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo**:

- *Căn cứ Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;*

- *Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự;*

- *Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.*

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong chứa 1,1 gam ma túy loại Heroine và 0,093 gam ma túy loại Methamphetamine (Còn lại sau giám định); sim số thuê bao 0395001162;

+ Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và số tiền 280.000 đồng.

(*Tình trạng, đặc điểm tiền, tang vật theo Biên bản giao, nhận vật chứng và Giấy nộp tiền vào tài khoản cùng ngày 09/10/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Đông Anh với Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh*).

+ Bị cáo được miễn án phí.

+ Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần Bản án hoặc quyết định có liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- *TAND Thành phố Hà Nội;*
- *Sở tư pháp TP. Hà Nội;*
- *VKSND huyện Đông Anh;*
- *Công an huyện Đông Anh;*
- *Chi cục THADS huyện Đông Anh;*
- *Bị cáo;*
- *UBND xã MT, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái;*
- *Lưu hồ sơ./.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Lâm Bình

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 06 tháng 3 năm 2018

Tại: phòng nghị án tầng 2 - Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Bùi Tiến Trung.**

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Dương Xuân Đính**

2/ Bà **Ngô Thị Thu Hiền**

Tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2018/TLHS-ST ngày 02 tháng 02 năm 2018 đối với:

Bị cáo **Trần Q Tịnh**, sinh năm 1979 tại Hà Nội.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1/ Về tội danh: Hội đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3:

Tuyên bố bị cáo **Trần Q Tịnh** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2/ Điều luật áp dụng và hình phạt:

Hội đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3 căn cứ vào:

Điều 249, khoản 1, điểm c; Điều 51 khoản 1 điểm s Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Q Tịnh 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/11/2017.

3/ Các vấn đề khác: Hội đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3:

- Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự

Hội đồng xét xử biểu quyết nhất trí 3/3: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ Điều 47 khoản 1 điểm c Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 khoản 2 điểm a Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chứa 0,334 gam Hêrôin. (Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31/01/2018 giữa Công an huyện Đông Anh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh).

- Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 khoản 1; Điều 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21 khoản 1 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án cùng danh mục kèm theo.

Bị cáo Trần Q Tịnh phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Kim Nỗ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bán án đã cho hưởng án treo.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Biên bản nghị án đã được các thành viên Hội đồng xét xử đọc lại, nhất trí 100% (3/3) thông qua./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**